

Số: 18/2019/NQ-HĐND

Hải Dương, ngày 12 tháng 12 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT**

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 01/2018/NQ-HĐND ngày 11/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Hải Dương đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030

SỞ TƯ PHÁP TỈNH HẢI DƯƠNG

ĐẾN Số: 80  
Ngày: 11/2020  
Chuyên:  
Lưu hồ sơ số:

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG  
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ 12**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;  
Căn cứ Luật Nhà ở số 65/2014/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2014;  
Căn cứ Nghị định 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở;

Xét Tờ trình số 116 /TTr-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Hải Dương đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số nội dung, mục tiêu đến năm 2020 của Nghị quyết số 01/2018/NQ-HĐND ngày 11/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Hải Dương đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 như sau:

- Điều chỉnh diện tích nhà ở bình quân toàn tỉnh đạt ít nhất 28,5m<sup>2</sup> sàn/người, trong đó: tại đô thị đạt 35m<sup>2</sup> sàn/người, tại nông thôn đạt 27m<sup>2</sup> sàn/người.

- Bổ sung tổng diện tích sàn nhà ở toàn tỉnh đến năm 2020 là 12.229.736 m<sup>2</sup>.

- Không xây dựng mới nhà ở sinh viên, nhà ở công vụ.

- Các mục tiêu cho nhóm đối tượng xã hội khác: huy động nguồn lực nhằm đạt mục tiêu đã đề ra.

- Từng bước nâng cao chất lượng nhà ở cho người dân trong tương lai (nâng cao tỷ lệ nhà ở kiên cố, bán kiên cố tiến tới xóa bỏ nhà thiếu kiên cố; tăng số m<sup>2</sup> sàn nhà ở bình quân đầu người); Thích ứng với thực tiễn vận hành nhưng phải đảm bảo bình ổn thị trường bất động sản nhà đất.



**Điều 2. Nguyên tắc, điều kiện và trình tự thực hiện đối với các dự án bổ sung Chương trình:**

- Cho phép tính toán nguồn cung quỹ đất ở tại các dự án khu dân cư, khu đô thị, điểm dân cư nông thôn tại các địa phương lớn hơn diện tích đất ở tối thiểu để xây dựng nhà ở theo tính toán Chương trình nhưng không vượt diện tích đất ở theo Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 của tỉnh đã được Chính phủ phê duyệt tại Nghị quyết số 87/NQ-CP ngày 07/10/2019 về việc điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Hải Dương (có phụ lục kèm theo).

- Đối với những địa phương đã thực hiện vượt nhu cầu nhà ở tối đa: Chỉ cho phép bổ sung vào Chương trình, Kế hoạch phát triển nhà ở những dự án có ý nghĩa quan trọng, cấp thiết để phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và phải được cơ quan chuyên môn xem xét báo cáo Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận.

- Cho phép một số dự án đặc thù như: khu đô thị, du lịch, dịch vụ, nghỉ dưỡng với tầm cỡ, quy mô và sức thu hút cấp vùng, cấp quốc gia được tính toán thêm lượng đất ở ngoài nhu cầu đất ở của địa phương nhằm mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội chung của Tỉnh và khu vực.

- Trường hợp trong nội dung kế hoạch có quy định về sử dụng vốn ngân sách nhà nước cho phát triển nhà ở thì Ủy ban nhân dân tỉnh phải xin ý kiến của Hội đồng nhân dân cùng cấp về kế hoạch sử dụng vốn trước khi phê duyệt.

**Điều 3:** Giao UBND tỉnh chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết.

**Điều 4:** Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVI, kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 12 tháng 12 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 22 tháng 12 năm 2020. /

**Nơi nhận :**

- UBND Quốc hội;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB QPPL);
- Ban Công tác đại biểu;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UB MTTQ tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Lãnh đạo và CV Văn phòng HĐND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Báo Hải Dương, Trang thông tin điện tử HĐND tỉnh, Trung tâm CNTT - Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu VT.

(để báo cáo)



**Nguyễn Mạnh Hiến**



**PHỤ LỤC**

**Bảng diện tích đất ở phát triển năm 2020 của các địa phương**  
 Kiểm theo Nghị quyết số 18/2019/NQ-HBND ngày 12 tháng 12 năm 2019  
 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương



TT	Địa phương	Diện tích đất ở phát triển		Nguồn cung tại các dự án đầu		Diện tích đất ở phát triển năm 2020 (ha)			
		Diện tích đất ở phát triển năm 2020 (ha)	Diện tích đất ở phát triển năm 2019 (ha)	điều kiện xây dựng nhà ở dân dụng	Tổng diện tích đất ở tại các dự án đã và đang triển khai (ha)				
1	2	3	4	5=3+4	6	7	8=6+7	9	10=5-9
1	Thành phố Hải Dương	159,59	2,3	367,06	119,41	8,26	127,67	260,71	106,35
2	Thành phố Chí Linh	89,03	2,0	178,06	36,73	3,42	40,15	107,02	71,04
3	Thị xã Kinh Môn	62,15	2,0	124,31	13,01	11,17	24,18	67,2	57,11
4	Huyện Cẩm Giàng	85,44	1,5	128,15	20,95	6,04	26,99	96,82	31,33
5	Huyện Bình Giang	65,73	1,5	98,59	14,21	12,206	26,42	72,29	26,30
6	Huyện Gia Lộc	62,38	1,5	93,57	9,03	21,84	30,87	68,52	25,05
7	Huyện Tứ Kỳ	35,94	1,5	53,91	1,8	9	10,8	12,28	41,63
8	Huyện Ninh Giang	29,63	1,5	44,45	4,94	5,91	10,86	19,72	24,73
9	Huyện Thanh Miện	63,16	1,5	94,74	4,28	12,23	16,51	59,7	35,04
10	Huyện Nam Sách	41,31	1,5	61,96	7,07	14,13	21,2	33,08	28,88
11	Huyện Thanh Hà	42,08	1,5	63,11	0,46	4,88	5,34	25,15	37,96
12	Huyện Kim Thành	43,92	1,5	65,89	2,55	15,47	18,02	35,08	30,81
<b>Tổng</b>		<b>780,36</b>		<b>1.373,8</b>			<b>468,66</b>	<b>857,57</b>	<b>516,23</b>

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**